

Số: 88/2024/QĐCNTTLH

Tuyên Quang, ngày 13 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA  
THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32; 33; 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55; 81; 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị **Lò Thị X** và anh **Giàng A C**;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị **Lò Thị X**;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 7 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

*Người khởi kiện:* Chị **Lò Thị C1**, sinh năm 2002;

*Địa chỉ:* **Tổ H, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.**

*Người bị kiện:* Anh **Giàng A C**; sinh năm 1995;

*Địa chỉ:* **Tổ H, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.**

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 7 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 7 năm 2024 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị **Lò Thị X** và anh **Giàng A C**. (*Giấy chứng nhận kết hôn số 35/2020 ngày 29/10/2020 của UBND xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu*).

- Về con chung: Giao con chung là cháu **Giàng Anh K**, sinh ngày 25/03/2021 cho chị **Lò Thị X** trực tiếp chăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau ly hôn.

Anh Giàng A C không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được干涉.

- Về tài sản chung: Các đương sự xác nhận không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ: Các đương sự không vay nợ ai, không đề nghị giải quyết.

**2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND thành phố Tuyên Quang;
- Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang;
- UBND phường Mỹ Lâm;
- UBND xã Bình Lư, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu ;
- Người khởi kiện;
- Người bị kiện;
- Lưu hồ sơ vụ việc, TA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Ngọc Lan**